

Bản án số: 105/2023/HS-ST .

Ngày 27- 12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và ông Trần Xuân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2023/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q - Sinh năm 1984, nơi sinh: Xã D, huyện T, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Thôn 5 (xóm 7 cũ), xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H; có vợ Lê Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Văn M - sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Tô Quang T - sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn 5, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22 tháng 9 năm 2012, Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36N-0806 chở đất từ xã Hợp Thắng về đổ cho một hộ dân ở xóm 7 (nay là thôn 5), xã D, huyện T. Khi xe đang đi trên đường bê tông thuộc xóm 7 (Đây là đoạn đường mới đổ bê tông nên cấm phương tiện trọng tải lớn

lưu thông) thì ông Trần Văn M là thôn trưởng thôn 5 cùng các ông Tô Quang T, ông Lê Xuân V đến yêu cầu Nguyễn Văn Q dừng xe để lập biên bản vi phạm và yêu cầu Q bồi thường do làm hư hỏng đường. Quá trình hai bên nói chuyện thì giữa Q và ông M xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại. Lúc này, Nguyễn Văn Q đang cầm chìa khóa ô tô trong lòng bàn tay, vòng đeo chìa khóa luồn vào ngón giữa bàn tay phải và đứng trước mặt ông M, cách ông M khoảng 50cm, dùng tay phải đâm 01 cái vào mặt ông M làm ông M bị thương ở mắt và phần vòng đeo chìa khóa làm rách da vùng trán trên mắt phải của ông M gây chảy máu. Sau khi bị Q đâm, ông M ngồi xuống đường ôm mặt, còn Q đi bộ về nhà. Ông M phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực và Bệnh viện mắt Trung Ương. Ngày 23/9/2012, Nguyễn Văn Q đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Biên khám thương ban đầu hồi 12 giờ ngày 22/9/2012 tại Trạm y tế xã Dân Lý ghi nhận các dấu vết trên thân thể ông Trần Văn M gồm: 01 vết rách da trước trán hình chữ T dài 02cm, rộng 1,5 và 0,5cm sâu sát màng cứng; vết rách thứ 2 dài 1,5cm sâu sát màng cứng, rộng 0,5cm; hố mắt bên phải sưng nề bầm tím không xước da, có máu tụ trong giác mạc.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn Q hồi 8 giờ 00 phút ngày 23/9/2012 ghi nhận: Đầu khớp 1 ngón giữa tay phải bị sưng bầm, mặt ngoài khớp ngón tay có vết hằn trượt da.

Ngày 05/11/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích của ông Trần Văn M. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 32/TCGĐPY ngày 07/11/2012 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các sẹo vết thương vùng trán phải, vùng trán giữa 8%; chấn thương mắt phải tổn hại: 35%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích nên theo phương pháp cộng lùi là: 40%.

Ngày 20/02/2013, Nguyễn Văn Q có Đơn đề nghị giám định lại thương tích đối với ông Trần Văn M.

Ngày 18/3/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định trưng cầu giám định lại thương tích trên người ông Trần Văn M.

Ngày 01/4/2013, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 03/CATS, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 03/CATS, lý do hết thời hạn điều tra, chưa có kết quả giám định lại thương tích.

Ngày 15/09/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 09/CSĐT, Quyết định phục hồi điều tra bị can số 10/CSĐT.

Ngày 08/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 49/CSĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định cơ chế hình thành thương tích đối với ông Trần Văn M. Ngày 22/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung: Vật gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 262/2023/TTPY ngày 03/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa xác định:

- Vết rách da trước trán đỉnh: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm, đã được điều trị, hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm hình chữ T vùng giữa phải và đầu đầu sau chấn thương.

- Vết rách da phần trước trán: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm, đã được điều trị, hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng giữa trán và đầu đầu sau chấn thương.

- Hố mắt phải sưng nề bầm tím, không xước da, có máu tụ trong giác mạc: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh, gây tổn thương đụng dập nhãn cầu mắt phải, đã được điều trị, hiện tại còn di chứng tổn thương thị thần kinh và tổ chức hố mắt.

Ngày 10/8/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn tiến hành thực nghiệm điều tra đối với hành vi của Nguyễn Văn Q khai cầm chìa khoá trong lòng bàn tay, luồn vòng đeo chìa khoá vào ngón giữa bàn tay phải nắm ông M. Kết quả thực nghiệm: Bị cáo có thể tay phải cầm nắm 01 chìa khoá ô tô, có phần nhựa dài 3,5 cm, rộng 03 cm, có phần chìa khoá bằng kim loại dài 4,5 cm, phía đầu nhựa của chìa khoá có gắn một vòng kim loại có đường kính 2,5cm. Nguyễn Văn Q có thể cho ngón tay giữa bàn tay phải vào vòng kim loại, nắm chìa khoá trong lòng bàn tay phù hợp với lời khai của bị cáo.

Vật chứng: Ngày 24/9/2012, Nguyễn Văn Q giao nộp 01 chìa khoá xe ô tô có đặc điểm: Phần nhựa dài 3,5 cm, rộng 03 cm, phần chìa khoá bằng kim loại dài 4,5 cm, phía đầu nhựa của chìa khoá có gắn một vòng kim loại có đường kính 2,5cm. Sau khi chụp ảnh chìa khoá lưu trong hồ sơ, ngày 20/12/2012, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Sau đó bị cáo bán xe và đưa chìa khoá cho người mua, bị cáo không nhớ rõ lai lịch của người mua.

Về phần dân sự: Nguyễn Văn Q và ông Trần Văn M đã thỏa thuận bồi thường về dân sự. Bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí có liên quan đến chữa trị vết thương cho ông M với số tiền là: 72.000.000đ. Ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS-TS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS tuyên phạt: Nguyễn Văn Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng. Phần dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xét.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận lỗi và bồi thường chi phí chữa trị cho ông M, đến nay hai bên đã hàn gắn lại tình cảm hàng xóm láng giềng, không còn mâu thuẫn gì; bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX nhận thấy vụ án xảy ra từ năm 2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn phê chuẩn đề điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định tạm đình chỉ vụ án, Quyết định tạm đình chỉ bị can, kéo dài thời gian giải quyết vụ án đã ảnh hưởng đến quyền lợi của công dân. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên cần phải rút kinh nghiệm.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Ông Trần Văn M đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiếp tục tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông M.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/9/2012, tại xóm 7 (nay là thôn 5), xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô chở đất làm hư hỏng đường bê tông của thôn. Ông Trần Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường thì hai bên xảy ra cãi vã. Trong lúc hai bên lời qua tiếng lại thì bị cáo đâm 01 cái vào vùng trán và mắt phải của ông M gây tổn hại 40% sức khỏe. Do trên tay bị cáo đang cầm chìa khoá ô tô nên vòng đeo chìa khoá làm rách da trên trán ông M gây ra thương tích 8%. Chấn thương đụng dập nhãn cầu mắt phải của ông M gây tổn hại 35% sức khỏe là do nắm chặt tay phải của Q gây nên. Do đó, hành vi cố ý gây thương tích của Q đối với ông M không thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm.

Tuy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra năm 2012 nhưng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ Luật hình sự để truy tố bị cáo về

tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn, có lợi cho bị cáo hơn so với khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc nói chuyện về việc bồi thường đường bị hư hỏng, bị cáo đã dùng tay phải đâm vào vùng trán và mắt ông M gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho ông M đến nay đã hơn 10 năm, bị cáo vẫn sinh sống ổn định tại địa phương, công việc chính là làm nghề nông. Đại diện chính quyền địa phương xác nhận, Nguyễn Văn Q là công dân xã Dân Lý. Từ sau khi thực hiện hành vi gây thương tích đến nay, Nguyễn Văn Q chấp hành tốt pháp luật, không có vi phạm gì. Như vậy, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đã được hạn chế. Mặt khác, Q và ông M là hàng xóm với nhau, không còn mâu thuẫn gì. Ông M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình cũng đảm bảo cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội và nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về vật chứng: 01 chìa khoá xe ô tô đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

[7] Về dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự. Ông M đã nhận đủ số tiền bồi thường các khoản chi phí liên quan đến điều trị thương tích do bị cáo gây ra là: 72.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại là tự nguyện và phù hợp pháp luật, do đó HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về phần dân sự. Bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 72.000.000đ cho ông Trần Văn M.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do đã bồi thường đủ số tiền thỏa thuận cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 30 (*Ba mươi*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*Sáu mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136, 331,333 BLTTHS; các Điều 584,585,586, 590 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị hại và bị cáo: Nguyễn Văn Q đã bồi thường đủ số tiền: 72.000.000đ (*Bảy mươi hai triệu đồng*) cho ông Trần Văn M.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

-TAND T. Thanh Hóa;
-VKSND T. Thanh Hóa;
-VKSND Triệu Sơn;
-Công an Triệu Sơn;
-Chi cục THA. Triệu Sơn;
-Bị cáo, bị hại;
-Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu